

Tiềm năng và những hạn chế trong phát triển du lịch các tỉnh Nam Trung Bộ, CHDCND Lào hiện nay

Soukanh Bouthavong

NCS khóa 33, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Nam Trung Bộ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào bao gồm 3 tỉnh: Bo Li Khăm Xay, Khăm Muôn và Sa Ván Na Khết là vùng tiểu sông Mê Kông hành lang kinh tế Đông Tây và lãnh thổ tập trung nhiều tiềm năng có giá trị về du lịch với sự đa dạng về thiên nhiên. Với thuận lợi về vị trí địa lý, giao thông vận tải, cùng với những di tích lịch sử nhân văn và tài nguyên thiên nhiên, rừng núi, sông ngòi phong phú nổi tiếng quốc gia, tạo điều kiện cho kinh tế du lịch ở các tỉnh Nam Trung Bộ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào phát huy được lợi thế và có tiềm năng lớn cho phát triển du lịch.

1. Tiềm năng trong phát triển du lịch của các tỉnh Nam Trung Bộ, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào

1.1. Tiềm năng về tài nguyên du lịch

- Tài nguyên du lịch tự nhiên

+ Tài nguyên sinh vật: Các tỉnh Nam Trung Bộ là vùng đất được thiên nhiên ban tặng có rừng, sông, suối, có núi với cảnh quan tuyệt đẹp và phong phú đa dạng. Năm 2016 toàn các tỉnh Nam Trung Bộ có 421 điểm du lịch, trong đó có 304 điểm du lịch tự nhiên được khai thác và sử dụng. Vùng núi, rừng nguyên sinh chiếm 2/3 diện tích của các tỉnh Nam Trung Bộ, các núi rừng tiêu biểu: rừng khu bảo tồn quốc gia Khẩu Khoai 100.100 ha, khu bảo tồn quốc gia Nậm Ca Đỉnh 169.000 ha (tỉnh Bo Li Khăm Xay); rừng khu bảo tồn quốc gia Na Cái - Nậm Thôn 353.200 ha, khu bảo tồn quốc gia Phu Hìn Pún 150.000 ha, khu bảo tồn quốc gia Hìn Nám No 82.000 ha (tỉnh Khăm Muôn); rừng khu bảo tồn quốc gia Phu Xang He 109.000 ha, khu bảo tồn quốc gia Đòng Phu Viêng 197.000 ha, khu bảo tồn quốc gia Đòng Na Tạt 8.300 ha (tỉnh Sa Ván Na Kết). Đây những tài nguyên có giá trị cao trong phát triển loại hình du lịch sinh thái của vùng

+ Tài nguyên hang động - thác: Trên núi đá còn có các hang động, thác nước xinh đẹp do thiên nhiên ban tặng bao gồm: hang Măng Con, hang Phá Cong, hang Phá Mương và thác Lạc, thác Sai, thác Nhung... (tỉnh Bo Li Khăm Xay); hang Cong Lo, hang Phá, hang Nang En, hang Nam Lọt Xê Băng Phai, hang Sang, hang Pha Chán, hang Pa Suom và thác Sa Nam, thác Pha Lăng... (tỉnh Khăm Muôn); thác Xê Pôn (tỉnh Sa Ván Na Khết). Các tài nguyên này phù hợp với việc tổ chức loại hình du lịch khám phá, nghiên cứu, học hỏi và du lịch mạo hiểm.

+ Tài nguyên nước: Các tỉnh Nam Trung Bộ có mạng lưới sông ngòi nhiều, lượng nước dồi dào bao gồm các con sông lớn như: sông Săn, sông Ka Đing,

sông Thon, sông Băng Phay, sông Hìn Bun, sông Châm Phon, sông Băng Hiêng, sông La Nong và sông Xê Pôn. Các dòng sông đều bắt nguồn từ những khối núi chảy giữa địa hình núi đồi có đoạn lại cắt qua khối đá với tạo ra cảnh quan, thác ghềnh, bãi sông, ao hồ tự nhiên có sức hấp dẫn của khách du lịch.

Ngoài sông hồ các tỉnh Nam Trung Bộ còn có nguồn nước nóng rất phù hợp với du lịch chữa bệnh, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe.

- Tài nguyên du lịch nhân văn.

+ Di tích lịch sử văn hóa: Ở các tỉnh Nam Trung Bộ di tích lịch sử văn hóa gắn liền với sự phát triển của quê hương, dân tộc, tín ngưỡng tôn giáo. Dân tộc Lào đa số thường đặc biệt quan tâm đến Phật giáo, do đó các làng của họ thường có đình chùa để làm hội, cúng tế. Nam Trung Bộ cũng là một vùng các tỉnh có nhiều di tích văn hóa, các đền chùa đầy bản sắc độc đáo của Phật giáo, có giá trị cao đối với việc phục vụ và phát triển du lịch. Tiêu biểu là chùa Pha Bát, chùa Phôn Sán, chùa Đan Sùng (tỉnh Bo Li Khăm Xay); chùa Pha Thất Sĩ Khốt Ta Bong (tỉnh Khăm Muôn); chùa Pha Thất Ing Hăng, chùa Nhày Xay Nha Phum, chùa Pha Thất Phôn (tỉnh Sa Ván Na Khết), là công trình kiến trúc đặc sắc, là di sản văn hóa của dân tộc Lào. Các đền chùa này, thu hút khách du lịch thập phương, nhất là trong ngày lễ hội hàng năm. Đây là những điểm du lịch văn hóa có giá trị không chỉ đối với kinh tế du lịch các tỉnh Nam Trung Bộ mà còn đối với trung tâm du lịch cả nước.

+ Các lễ hội truyền thống: Các lễ hội dân gian là phần ảnh hưởng nét văn hóa tâm linh, tín ngưỡng, phát giáo, nhân văn...v.v. mang đậm nét sinh hoạt cư dân vùng Nam Trung Bộ. Các lễ hội chính thường được tổ chức như: Tết năm mới Lào được diễn ra trong 3 - 4 ngày (tùy theo năm) vào các ngày 13, 14, 15

hàng 4 dương lịch hàng năm; Lễ hội pháo thăng thiên (Lễ hội cầu mưa) vào cuối tháng 5 - 6 dương lịch, trong lễ hội này, người ta thường đốt pháo để cầu mưa, đây là lễ hội vui của người Lào, người ta mở tiệc ăn uống say sưa, đàn hát; Lễ hội Khẩu Phấn Xá, lễ hội này bắt đầu từ tháng 7, vào ngày 15 trăng tròn đến tháng 10 là nhà sư lên chùa ngồi thiền và nhà sư toàn ăn chay; Lễ hội Ốc Phấn Xá tổ chức cuối tháng 10, lễ hội này được đua thuyền truyền thống của người Lào tại sông Mê Kông. Ngoài ra, còn có các lễ hội và tết riêng của các bộ tộc Lào: vào tháng 3 - 4 lễ hội Bun Pha Vệt của dân tộc Lào Lùm và tháng 11 - 12 tết dân tộc Hơ Mông và tết dân tộc Cẩm Mu... lễ hội các bộ tộc này có nghĩa là ăn mừng trong mùa thu hoạch xong, trong một năm.

+ Các làng nghề: Ở các tỉnh Nam Trung Bộ có nhiều nghề thủ công truyền thống, khai thác các sản phẩm nghề thủ công và phát triển làng nghề truyền thống có vai trò to lớn trong việc phát triển kinh tế du lịch, có thể trở thành một điểm du lịch tham quan hấp dẫn, đồng thời có thể tổ chức bán các sản phẩm lưu niệm cho khách du lịch. Người dân vùng Nam Trung Bộ thường có truyền thống trong sinh hoạt đời sống văn hóa của mình như: nghề dệt may truyền thống, nghề may váy cổ truyền dân tộc, nghề kim hoàn, nghề đan tre - mây, nghề gốm... tiêu biểu là làm nghề nuôi lằm - dệt theo kiểu truyền thống dân tộc Tây Thanh ở bản Nong Ô, nghề đan mây ở bản Na, nghề gốm ở bản Phò Si (tỉnh Bu li Khăm Xay); nghề đan tre ở bản Sê Bông Phay (tỉnh Khăm Muôn); nghề dệt theo kiểu dân tộc Phu Thay ở bản La Hả Nam, nghề kim hoàn là nghề cổ xưa, nghề này do các nghệ nhân người Lào làm họ thường làm nên những vòng đeo tai, vòng cổ, vòng tay... bằng vàng, bạc...(tỉnh Sa Văn Nạ Khết). Nghề may trang phục truyền thống như: váy lụa, khăn lụa... đang thu hút nhiều khách du lịch quốc tế, đặc biệt là khách Châu Âu, mặt hàng này không thể thiếu đối với mỗi du khách đến vùng Nam Trung Bộ.

+ Các tài nguyên khác: Bên cạnh các di tích lịch sử văn hóa, các lễ hội truyền thống, các sản phẩm thủ công mỹ nghệ các tỉnh Nam Trung Bộ có thể khai thác tài nguyên nhân văn khác phục vụ du lịch như: ca múa dân tộc (mùa Lằm Vòng), các món ăn từ làm thổ sản phong phú của địa phương mình. Các làn điệu dân ca đặc trưng như hát Mán, hát Ma Hà Xay, hát Phu Thay...v.v. các trò chơi dân gian, môn thể thao dân tộc độc đáo như đấu nỏ, chọi cá, chọi gà, chọi bò...v.v. bữa ăn truyền thống là cơm nếp, cùng ăn với cơm nếp còn có các món Nướng, các món Lạp thịt, các món Cối - Pón cá, các món Canh - Ồ gà, các món Nộm du đủ, các món Luộc rau và Chấm Chèo... Đây cũng là yếu tố thu hút sự chú ý của nhà nghiên cứu, các du khách trong nước và nước ngoài mới đến để tìm hiểu sự phong phú của cộng đồng dân tộc vùng Nam Trung Bộ.

1.2. Tiềm năng về cơ sở vật chất - kỹ thuật du lịch, dịch vụ ở các tỉnh Nam Trung Bộ.

- Hệ thống cơ sở lưu trú: Cơ sở lưu trú là điều kiện tiên quyết, không thể thiếu được để đảm bảo cho hoạt động kinh doanh và phát triển du lịch. Hệ thống cơ sở lưu trú du lịch bao gồm các khách sạn, nhà nghỉ, nhà khách... trên địa bàn các tỉnh Nam Trung Bộ cơ sở lưu trú phong phú, đa dạng về loại hình, quy mô và cấp hạng, việc thiết kế và phát triển các loại hình cơ sở lưu trú phù hợp với cảnh quan và thị trường khách với mục tiêu không những tạo nên sự độc đáo, hấp dẫn của khu du lịch mà còn nâng cao hiệu quả kinh tế và hiệu quả đầu tư.

Trong những năm gần đây số lượng cơ sở lưu trú và số phòng các tỉnh Nam Trung Bộ tăng nhanh. Từ năm 2010 mới chỉ có 251 cơ sở lưu trú, 4.444 phòng, đến năm 2016 đã có 451 cơ sở lưu trú, 9.720 phòng (tăng 200 cơ sở, 5.276 phòng).

Các cơ sở lưu trú chiếm tỷ lệ lớn, tiện nghi và trang thiết bị tốt, phòng ngủ chủ yếu có quạt hoặc điều hòa, TV, tủ lạnh, bình nước nóng. Nhìn chung có thể thỏa mãn được nhu cầu các đối tượng khách.

- Hệ thống cơ sở ăn uống, nhà hàng: Hiện nay hệ thống cơ sở ăn uống, nhà hàng trên địa bàn các tỉnh Nam Trung Bộ được phát triển dương trời nhanh, phần lớn các khách sạn, nhà nghỉ có quy mô 20 phòng trở lên đều có nhà ăn phục vụ khách lưu trú. Đối với các khách sạn lớn có hệ thống cơ sở ăn uống phong phú như bar, coffee, snack-bar, karaoke... Các cơ sở ăn uống bên ngoài khách sạn gần đây cũng phát triển nhanh và phát triển các dịch vụ ăn uống ở các cơ sở vui chơi giải trí. Các nhà hàng hiện chủ yếu phục vụ các món ăn Lào, một loại món ăn có thể là có hương vị quá đối với khách du lịch châu Âu. Ngày nay, do yêu cầu phát triển hàng loạt các cửa hàng ăn uống đặc sản phục vụ các món ăn Âu, món ăn Nhật Bản, món ăn Thái, món ăn Việt Nam, món ăn Trung Quốc, món ăn Hàn Quốc... đã được mở trên địa bàn các tỉnh Nam Trung Bộ.

Trong những năm gần đây số lượng nhà hàng và cơ sở ăn uống giải trí các tỉnh Nam Trung Bộ tăng nhanh. Năm 2015 mới chỉ có 297 nhà hàng, 18 cơ sở ăn uống giải trí, đến năm 2016 đã có 601 nhà hàng, 41 cơ sở ăn uống giải trí (tăng 304 nhà hàng, 23 cơ sở ăn uống giải trí).

- Cơ sở thể thao và vui chơi giải trí: Các tiện nghi thể thao và vui chơi giải trí để hấp dẫn và thu hút du khách DL ở các tỉnh Nam Trung Bộ cũng được phát triển. Hiện nay các hoạt động thể thao quốc gia là đi theo lượt mỗi tỉnh trong cả nước thay nhau tổ chức, 2 năm một lần. Các hoạt động vui chơi giải trí là snack-bar, karaoke và tham quan các chùa chiền, hang động, thác nước, cảnh quan thiên nhiên...v.v. để tạo điều kiện thuận lợi cho kỳ nghỉ của khách du lịch, làm phong phú và đa dạng các loại hình hoạt động du lịch, làm tăng sự hấp dẫn, kéo dài thời gian lưu trú của khách du lịch, làm tăng hiệu quả sử dụng khách sạn, nhà nghỉ...

- Hệ thống phương tiện vận chuyển: Phương tiện vận chuyển hành khách cũng đã được quan tâm phát triển, thỏa mãn nhu cầu đi lại của khách DL và nhân dân, bao gồm: vận chuyển bằng hàng không, vận chuyển bằng đường bộ và vận chuyển bằng đường thủy. Trong các tỉnh Nam Trung Bộ có khoảng 15 công ty dịch vụ vận chuyển khách DL và 13 đơn vị kinh doanh dịch vụ vận chuyển hành khách. Các tỉnh Nam Trung Bộ có rất nhiều các tuyến xe khách được mở rộng ra trong vùng đi qua các khu, điểm DL để phục vụ cho du khách trong nước và quốc tế tạo điều kiện thuận lợi về giao thông vận tải của trong vùng có thể đáp ứng được nhu cầu đi lại của khách du lịch khi đến thăm.

Tóm lại, tiềm năng trong phát triển du lịch của các tỉnh Nam Trung Bộ Lào rất phong phú và có giá trị phục vụ dịch vụ cao, nếu đầu tư xây dựng và tổ chức quản lý, khai thác tốt các nguồn tài nguyên này có thể đáp ứng cho khách du lịch một chương trình tham quan phong phú và hấp dẫn.

2. Những hạn chế trong phát triển du lịch của các tỉnh Nam Trung Bộ, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào

Những thời gian qua, phát triển du lịch ở các tỉnh Nam Trung Bộ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào đã có sự tăng trưởng đáng kể. Tuy nhiên, việc phát triển du lịch ở Nam Trung Bộ Lào hiện nay vẫn bộc lộ nhiều hạn chế như:

Một là, công tác quản lý về hoạt động du lịch trong vùng còn hạn chế, nhiều khu, điểm du lịch còn khai thác ở dạng tự phát, thiếu định hướng. Chương trình du lịch còn đơn điệu, trùng lặp, chưa đáp ứng nhu cầu của từng đối tượng khách du lịch.

Hai là, Trình độ nguồn nhân lực du lịch kém, nhân viên không chuyên nghiệp; sự hiểu biết về lịch sử, văn hoá của dân tộc mình và của địa phương mình còn ít, môi trường chưa thật tốt. Số doanh nghiệp kinh doanh du lịch ít hành trên địa bàn có ít, vốn và năng lực kinh doanh chưa đủ mạnh. Các doanh nghiệp công ty lữ hành còn hoạt động mang tính tự phát, độc lập ít có sự gắn kết, thiếu kinh nghiệm nên chưa tích cực khai thác tạo ra được sản phẩm du lịch đa dạng hấp dẫn mang đặc thù của vùng.

Ba là, về thị trường, mặc dù trong thời gian qua, cơ cấu thị trường khách đã có nhiều thay đổi nhưng các tỉnh Nam Trung Bộ vẫn chưa thu hút được nhiều khách du lịch từ những thị trường khách du lịch cao cấp, tỷ trọng khách du lịch thuần túy, nghỉ dưỡng dài ngày, chi tiêu nhiều vẫn còn thấp. Mặc dù, tốc độ tăng trưởng về lượng khách du lịch và thu nhập từ khách du lịch trong vùng tương đối cao, nhưng tỷ trọng so với cả nước còn thấp, chưa được cải thiện và chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế so sánh về du lịch của toàn vùng.

Bốn là, chất lượng sản phẩm và dịch vụ du lịch chưa cao, chưa có nhiều sản phẩm có thương hiệu và uy tín trên thị trường; giá cả một số dịch vụ cao dẫn tới sự cạnh tranh các vùng khác và quốc tế kém. Xúc tiến quảng bá lại thiếu chuyên nghiệp nên khó đạt được kết quả rõ rệt. Tác động của biến đổi khí hậu là thách thức lớn đối với du lịch và mức sống trong dân cư phần đông còn thấp, nếp sống văn minh, ý thức pháp luật không nghiêm và các vấn đề khác như an toàn giao thông, vệ sinh an toàn thực phẩm...v.v. là những khó khăn cho phát triển du lịch có chất lượng.

Năm là, việc xây dựng quy hoạch chi tiết phát triển du lịch, xác định loại hình, quy mô, trọng điểm chưa rõ; tỷ trọng du lịch trong cơ cấu kinh tế và doanh thu từ hoạt động du lịch còn thấp. Công tác quy hoạch chưa theo kịp với yêu cầu phát triển du lịch trong tình hình mới, chất lượng một số quy hoạch không đảm bảo, phải điều chỉnh nhiều lần trong quá trình thực hiện. Tiến độ thực hiện một số hạng mục quy hoạch còn chậm do vướng mắc về bồi thường, giải phóng mặt bằng, gây trở ngại cho việc thu hút và quản lý các dự án đầu tư và công tác xúc tiến thương mại còn hạn chế, thị trường khách du lịch chưa mở rộng, nguồn khách không ổn định; sự hợp tác phát triển du lịch với các vùng, các địa phương ngoài các tỉnh chưa được phát huy; vốn đầu tư cơ sở vật chất và hạ tầng du lịch còn thấp, chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển./

Tài liệu tham khảo

Bộ Thông tin, Văn hóa và Du lịch (2016), Báo cáo tổng kết du lịch của nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.

Sở Thông tin, Văn hóa và Du lịch tỉnh Khâm Muôn (2015), Tổng kết tổ chức thực hiện 5 năm việc Thông tin, Văn hóa và Du lịch 2011-2015 và quy hoạch phát triển 2016-2020.

Sở Thông tin, Văn hóa và Du lịch tỉnh Bo Li Khăm Xay (2015), Tổng kết tổ chức thực hiện 5 năm việc Thông tin, Văn hóa và Du lịch 2011-2015 và quy hoạch phát triển 2016-2020.

Sở Thông tin, Văn hóa và Du lịch tỉnh Sa Vãn Na Khét (2015), Tổng kết tổ chức thực hiện 5 năm việc Thông tin, Văn hóa và Du lịch 2011-2015 và quy hoạch phát triển 2016-2020.